**TUẦN 35** Từ ngày 13/5 đến 17 /5/2024)

**Thứ Hai ngày 13 tháng 5 năm 2024**

**Tiết 1 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Chào cờ Đội**

**Tiết 2 TOÁN**

 **Bài 72. Luyện tập (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Ôn tập, củng cố kĩ năng về đo độ dài đoạn thẳng, tính độ dài đường gấp khúc.

**2.Phát triển năng lực**

- HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giáo tiếp toán học, năng lực lập luận toán học.

**3.Phát triển phẩm chất:** trách nhiệm, chăm chỉ

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài tập 3, 4, 5

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động- Kết nối:(** 2-3’)**\* Mục tiêu:**Tạo hứng thú cho HS vào bài mới.**\* Cách tiến hành**- Cả lớp hát + vận động bài tập thể dục buổi sáng. - Giới thiệu – ghi tên bài.**2. Thực hành : ( 30 – 32’)*****\* Mục tiêu:*** Ôn tập, củng cố kĩ năng về đo độ dài đoạn thẳng, tính độ dài đường gấp khúc.**\*PP**:luyện tập, thảo luận***\* Cách tiến hành :****Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:Đo độ dài đoạn thẳng AB và độ dài đoạn thẳng BC, sau đó cho biết tổng độ dài đoạng thẳng AC- Nhận xét, tuyên dương HS.*Chốt: đo rồi tính độ dài đoạn thẳng**Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:Tính độ dài đường gấp khúc ABC, BCD, ABCD- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, chữa bài, tuyên dương.*Chốt: đo rồi tính độ dài đường gấp khúc**Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Tổ chức HS quan sát độ dài mỗi đường gấp khúc mà con ốc sên có thể bò qua (theo 2 cách) rồi so sánh độ dài 2 đường gấp khúc đó- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương HS.*Chốt:tính rồi so sánh…**Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Tổ chức HS quan sát đường đi của kiến vàng và đường đi của kiến đỏ xem đường đi của kiến nào ngắn hơn- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương HS.*Chốt:quan sát, đếm rồi so sánh**Bài 5:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Tổ chức cho các em làm vào vở- GV thu chấm, nhận xét, tuyên dương**-** *GV chốt cách làm***3. Củng cố, dặn dò:**- Nhận xét giờ học. | -HS múa hát- HS đọc.- HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.- HS đọc.- HS trả lời.- HS thảo luận theo nhóm 4 thực hiện lần lượt các YC.- Các nhóm chia sẻ trước lớp.- HS trả lời.- HS thảo luận nhóm 4 suy luận, so sánh độ dài 2 đường gấp khúc đó- Các nhóm chia sẻ trước lớp.- HS trả lời.- HS thảo luận nhóm đôi suy luận ra đường đi nào nhanh hơn - Các nhóm chia sẻ trước lớp.- HS làm vào vở- Các nhóm chia sẻ trước lớp. |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

**Tiết 3,4 TIẾNG VIỆT**

 **Bài 30: Luyện tập: Viết đoạn văn kể về công việc của một người**

**Đọc mở rộng**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng**

- Biết viết đoạn văn kể về công việc của một người mà em biết.

- Đọc mở rộng bài thơ, câu chuyện nói về nghề nghiệp.

**2.Phát triển năng lực**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: Có khả năng nhận biết và chia sẻ những suy nghĩ.

**3.Phát triển phẩm chất**

- Biết bày tỏ cảm xúc, tình cảm qua bài thơ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động, kết nối (2-3’)****\* Mục tiêu**Tạo hứng thú cho HS, dẫn dắt kết nối vào bài**\* Cách tiến hành**GV cho cả lớp hát bài: *Em yêu trường em***2. Hình thành kiến thức (30-32’)****\* Mục tiêu:** Biết viết đoạn văn kể về công việc của một người mà em biết.- Đọc mở rộng bài thơ, câu chuyện nói về nghề nghiệp. **\* PP:** quan sát, thảo luận**\* Cách tiến hành****a.Kể tên nghề nghiệp mà em biết.***Bài 1:*- GV gọi HS đọc YC bài.- YC HS kể nghề nghiệp mà em biết.- Nhận xét, tuyên dương HS.**b.Luyện viết đoạn văn.***Bài 2:*- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS kể về công việc của một người theo gợi ý- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV chấm, chữa một số bài của HS.- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.**c.Đọc mở rộng.***Bài 1:*- Gọi HS đọc YC bài 1.- Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ nói về nghề nghiệp.- Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài 2.- Tổ chức nói những điều thú vị của nghề được nói đến trong câu chuyện hoặc bài thơ đã đọc. - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.**3. Củng cố, dặn dò:**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | -HS hát- 1-2 HS đọc.- HS kể về các nghề nghiệp mình biết- HS đọc.- HS lắng nghe, hình dung cách viết.- HS làm VBT kể theo gợi ý.- HS chia sẻ bài.- HS đọc.- HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.- HS chia sẻ.- HS đọc.- HS chia sẻ.-HS trả lời |

Điều chỉnh sau giờ học

…………………………………………………………….....................................

**Tiết 7 GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

 **Kiểm tra, đánh giá**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- HS thực hiện được các động tác dẫn bóng tại chỗ, dẫn bóng di chuyển lên trước, tung bắt bóng tại chỗ, di chuyển tung bắt bóng và động tác ném bóng vào rổ:

**2. Về năng lực**:

- Tự chủ và tự học: Tự giác tích cực tập luyện và tham gia kiểm tra đánh giá tuyên dương.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Biết thực hiện các bài tập đã học của môn bóng rổ .

**3.Về phẩm chất:**

- Tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động và có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi.

**II. Địa điểm – phương tiện**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị: Trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi, bảng các tiêu chí và các yêu cầu cần đạt nội dung bài tập đã học.

|  |
| --- |
| **CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ** |
| **HOÀN THÀNH TỐT** | - Thực hiện tốt VS cá nhân, đảm bảo an toàn trong tập luyện- Biết quan sát tranh ảnh, động tác mẫu của giáo viên- Thực hiện tốt các động tác dẫn bóng tại chỗ (di chuyển) và ném bóng- Tham gia tích cực các trò chơi vận động- Hoàn thành tốt lượng vận động của bài tập- Tích cực, trung thực trong tập luyện và hình thành thói quen tập luyện TDTT |
| **HOÀN THÀNH** | - Biết thực hiện VS cá nhân, đảm bảo an toàn trong tập luyện- Bước đầu biết quan sát tranh ảnh, động tác mẫu của giáo viên- Thực hiện được các nội dung kiến thức mới- Có tham gia các trò chơi vận động nhưng chưa tích cực - Hoàn thành lượng vận động của bài tập- Tích cực trong tập luyện và bước đầu hình thành thói quen tập luyện TDTT |
| **CHƯA HOÀN THÀNH** | - Chưa biết thực hiện VS cá nhân, đảm bảo an toàn trong tập luyện- Chưa biết quan sát tranh ảnh, động tác mẫu của giáo viên- Chưa thực hiện được các nội dung kiến thức mới- Hạn chế tham gia các trò chơi vận động- Chưa hoàn thành lượng vận động của bài tập- Ý thức và tinh thần tập luyện chưa cao |

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **LV Đ** | **Phương pháp, tổ chức và yêu cầu** |
| **T. gian** |  **S. lần** | **Hoạt động GV** | **Hoạt động HS** |
| **I. Phần mở đầu**Nhận lớpKhởi động- Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “ kết bạn”TC kết bạn**II. Phần cơ bản:**- Kiểm tra đánh giá các động tác dẫn bóng tại chỗ, dẫn bóng di chuyển lên trước, tung bắt bóng tại chỗ, di chuyển tung bắt bóng và động tác ném bóng vào rổ:- Trò chơi “Mèo đuổi chuột”.TC mèo đuổi chuột**III.Kết thúc**- Thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học.  Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà- Về lớp | 5 – 7’16-18’3-5’4- 5’ | 2x8N 1 lần  | Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học- Gv HD học sinh khởi động.- GV hướng dẫn chơiTừng học sinh thực hiện các động tác được kiểm tra- Yêu cầu HS nhận xét bạn- GV nhận xét, đánh giá bổ xung, tuyên dương. - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi. - Cho HS chơi thử và chơi chính thức. - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật- GV hướng dẫn- Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.- VN ôn bài đã học và chuẩn bị bài sau.  | Đội hình nhận lớp 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹 - Cán sự tập trung lớp, điểm số, báo cáo sĩ số, tình hình lớp cho GV.🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹- HS nhận xét bạn sau khi thực hiện các động tác.HS thực hiện thả lỏng- ĐH kết thúc🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹 |

**Thứ Ba ngày 14 tháng 5 năm 2024**

**Tiết 1 TOÁN**

**Bài 73. Tiết 1: Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.** **Kiến thức, kĩ năng:**

- HS được củng cố cách đo độ dài đoạn thẳng.

- Củng cố cách tính độ dài đường gấp khúc..

**2. Phát triển năng lực**

- Phát triển năng lực tính toán, ngôn ngữ giáo tiếp.

**3.** **Phát triển phẩm chất**

 Rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động, kết nối**Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS**Tổ chức hoạt động**Cho HS hát bài: Em yêu trường em- GVNX, giới thiệu bài**2. Luyện tập, thực hành****\* Mục tiêu**- HS được củng cố cách đo độ dài đoạn thẳng. - Củng cố cách tính độ dài đường gấp khúc..**\* PP:** thảo luận, nhóm**\* Tổ chức hoạt động***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC.- Gọi HS nhắc lại cách đo độ dài đoạn thẳng.- GV chốt: + Độ dài đoạn thẳng AB bằng 8cm.+ Độ dài đoạn thẳng BC dài 5cm.+ Độ dài đoạn thẳng AC là tổng độ dài hai đoạn thẳng AB + BC.Vậy độ dài đoạn thẳng AC là:  8cm + 5cm = 13 cm- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Y/C hs làm bài. - Gọi hs lên bảng trình bày.- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.? Muốn tính độ dài đường gấp khúc ta làm ntn?- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Y/cầu hs quan sát hai đường gấp khúc mà con sên có thể bò qua.- Hai đường gấp khúc có điểm gì chung?Muốn biết con sên bò đường nào gần hơn chúng ta làm ntn?- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Y/cầu hs làm bài? Muốn biết đường đi nào của con kiến tới đĩa kẹo ngắn nhất con sẽ làm ntn .- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.- GV chốt: Đường đi của kiến đỏ ngắn hơn đường đi của kiến vàng. Và ngắn hơn 1cm*Bài 5:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Y/cầu hs làm bài- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.? Muốn tính đoạn thẳng AB con sẽ làm ntn .- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3. Củng cố, dặn dò:**? Tiết học này con được học kiến thức gì?- Nhận xét giờ học.- Dặn về nhà chuẩn bị bài sau. | - Cả lớp thực hiện- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thảo luận nhóm 2, thực hiện lần lượt các YC.- HS nêu* HS nghe

- 1-2 HS trả lời.-1Hs lên bảng chia sẻ làm bài.Bài GiảiĐộ dài đường gấp khúc ABC là:18 + 9 = 27(cm)Độ dài đường gấp khúc BCD là:9 + 14 = 23(cm)Độ dài đường gấp khúc ABCD là:18 + 9+14 = 41(cm). Đ/S…..- HS chia sẻ bài- HSTL- HS nghe- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS quan sát hai đường gấp khúc.- Hai đường gấp khúc đều có đoạn thẳng dài 27cm.- Ta so sánh hai đoạn còn lại. Đoạn nào ngắn hơn thì con sên bò sẽ ngắn hơn.- HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài- HS thực hiện chia sẻ.- HS nghe- 1-2 HS trả lời.- HS trả lời- HS làm bài cá nhân.- HSTL.- HS đổi chéo vở kiểm tra.- HS lắng nghe.  |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

**Tiết 2,3 TIẾNG VIỆT**

 **Ôn tập cuối học kì II (Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Củng cố kĩ năng đọc thông qua hoạt động đọc đúng các bài đã học, đọc rõ ràng câu chuyện, bài thơ; biết ngắt hơi ở chỗ có dấu câu, chỗ ngắt nhịp thơ.

- Củng cố kĩ năng đọc hiểu: hiểu nội dung bài đọc, nhận biết các sự việc chính trong bài đọc, nhận biết được thái độ, tình cảm giữa các nhân vật thông qua hành động, lời nói,…

- Củng cố kĩ năng nói: nói ngắn gọn về một câu chuyện hoặc bài thơ đã đọc theo lựa chọn cá nhân.

**2. Phát triển năng lực**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ .

**3. Phát triển phẩm chất**

- Có tình cảm quý mến bạn bè, kính trọng thầy cô giáo, yêu quý mọi người xung quanh; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học, phiếu thăm viết sẵn tên các bài cần luyện đọc.

- HS: SGK, vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động, kết nối( 2- 3’)**\* Mục tiêu**:** Ôn tập kiến thức cũ .Tạo hứng thú cho học sinh trước giờ học, kết nối với bài học\* Cách tiến hành:**-** Cho lớp hát bài hát. - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Hình thành kiến thức ( 28 - 30’)****\* Mục tiêu**: đọc đúng các bài đã học, đọc rõ ràng câu chuyện, bài thơ; biết ngắt hơi ở chỗ có dấu câu, chỗ ngắt nhịp thơ. hiểu nội dung bài đọc, nhận biết các sự việc chính trong bài đọc, nhận biết được thái độ, tình cảm giữa các nhân vật thông qua hành động, lời nói,…**\* PP:** làm mẫu, thảo luận.**\* Tổ chức hoạt động****Luyện đọc lại các bài đã học.****-** GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm:+ Nêu lại tên các bài tập đọc từ tuần 30 đến tuần 34. + Từng học sinh bốc thăm để chọn bài đọc. - GV yêu cầu luyện đọc nhóm 4. + Từng học sinh trong nhóm đọc và trả lời câu hỏi của bạn cùng nhóm về bài đọc của mình.+ Cả nhóm nhận xét, góp ý, báo cáo kết quả.- GV nhận xét- tuyên dương. **Trao đổi về các bài đọc**- Gv hướng dẫn chung cả lớp cách trao đổi bài đọc với bạn.- Cho HS làm việc nhóm đôi trong thời gian 10 phút, trao đổi về bài đọc mà mình thích với bạn theo câu hỏi gợi ý:+ Bạn thích bài đọc nào nhất? Vì sao?+ Bạn nhớ nhất hoặc thích nhất chi tiết hay nhân vật nào trong bài đọc? (Hoặc bạn thích đoạn văn, đoạn thơ nào nhất trong bài đọc?)- Mời đại diện các nhóm lên trình bày trước lớp. - HS nhận xét. - GV nhận xét- tuyên dương các bạn trình bày tốt, có sáng tạo. **3. Củng cố, dặn dò (2-3’):**- Hôm nay, chúng ta ôn lại được những gì?- GV nhận xét giờ học. | + HS thảo luận nhóm 4 kể tên các bài tập đọc đã học.+ Mỗi HS bốc 1 phiếu thăm để biết bài đọc của mình.- HS hoạt động nhóm 4 trong thời gian 15 phút để đọc và trả lời câu hỏi. Nhóm trưởng ghi lại kết quả luyện đọc của nhóm.+ Nhóm trưởng báo cáo kết quả của nhóm mình cho GV.- HS nghe - HS nghe- HS làm việc nhóm đôi trao đổi với bạn trong nhóm.-HS lắng nghe, trao đổi với bạn trình bày trước lớp. |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tiết 5 TIẾNG VIỆT**

**Ôn tập cuối học kì II (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Củng cố và phát triển kĩ năng đọc – hiểu bài đọc để trả lời câu hỏi liên quan.

 - Củng cố kĩ năng nói và viết lời an ủi, động viên phù hợp.

 **2. Phát triển năng lực**

- Biết đọc, nhận biết các sự việc chính trong bài đọc và vận dụng vào trả lời ca]au hỏi.

**3. Phát triển phẩm chất**

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.dọc

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động, kết nối( 2- 3’)**\* Mục tiêu**:** Ôn tập kiến thức cũ .Tạo hứng thú cho học sinh trước giờ học, kết nối với bài học\* Cách tiến hành:**-** Cho lớp hát bài hát. - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Hình thành kiến thức ( 28 - 30’)****\* Mục tiêu**: Củng cố và phát triển kĩ năng đọc – hiểu bài đọc để trả lời câu hỏi liên quan. Củng cố kĩ năng nói và viết lời an ủi, động viên phù hợp. **\* PP:** làm mẫu, thảo luận.**\* Tổ chức hoạt động****Đọc bài thơ, trả lời câu hỏi và thực hiện theo yêu cầu**- GV chiếu tranh và hỏi:+ Tranh vẽ gì?- GV yêu cầu HS đọc thầm bài thơ trong vòng 1 phút.- Yêu cầu HS đọc lại bài và trả lời 2 câu hỏi a,b:a, Vì sao Thỏ Nâu nghỉ học?b, Các bạn bàn nhau chuyện gì?-GV gọi HS trả lời, nhận xét. GV và HS thống nhất câu trả lời đúng:a, Thỏ Nâu nghỉ học vì bạn bị ốm.b, Các bạn bàn nhau đi thăm Thỏ Nâu.- GV nêu yêu cầu mục c và hướng dẫn HS thực hành theo nhóm 4: + Con hãy đóng vai một trong số các bạn đến thăm Thỏ Nâu, nói 2-3 câu thể hiện sự quan tâm, mong muốn của mình và các bạn đối với Thỏ Nâu.- GV gọi một số đại diện nhóm trình bày trước lớp.-GV nhận xét và tuyên dương những bạn có cách nói hay.-GV nêu yêu cầu d: Tưởng tượng em là bạn cùng lớp Thỏ Nâu. Vì có việc bận, em hông thể đến thăm bạn. Hãy viết lời an ủi, động viên Thỏ Nâu và nhờ các bạn chuyển giúp.-GV gọi một số HS đọc đoạn viết của mình và HS bình chọn các bạn có đoạn viết hay.-GV tuyên dương các bạn có đoạn viết hay.**Trò chơi: Tìm từ**- Gọi HS đọc YC.- GV chiếu tranh- Chia lớp làm 3 nhóm.+ Nhóm 1: Tìm từ chỉ sự vật+ Nhóm 2: Tìm từ chỉ đặc điểm.+ Nhóm 3: Tìm từ chỉ hoạt động - Trong thời gian 2 phút, mỗi nhóm ghi đáp án của mình vào bảng nhóm. Nhóm nào làm nhanh, đúng thì thắng.- GV nhận xét – chốt các đáp án đúng và nhóm giành chiến thắng.**3. Củng cố, dặn dò (2-3’):**- Bạn nào có thể nêu cho cô một số từ chỉ sự vật trong lớp mình?- Con hãy đặt cho cô một câu nêu đặc điểm.- Bạn nào giỏi đặt cho cô một câu nêu hoạt động?- GV nhận xét giờ học. | Hs hát- HS quan sát trả lời: Các bạn Hươu, Nai, Mèo, Gấu đang nói chuyện. Bạn Gấu đang nói chuyện bạn Thỏ bị ốm.- HS đọc thầm.-HS đọc lại bài và tự trả lời câu hỏi .-2-3 HS trả lời-Nhóm trưởng hướng dẫn các bạn:+ Từng bạn đóng vai một trong số các bạn đến thăm Thỏ Nâu và nói 2-3 câu thể hiện sự quan tâm, mong muốn của mình và các bạn trong lớp đối với Thỏ Nâu.+ Mỗi bạn nên có cách nói khác nhau.+ Nhóm bình chọn ra bạn có cách nói hay nhất.-HS nghe và nhận xét.-HS làm việc cá nhân viết bài vào vở.-HS hoạt động nhóm 2 đóng vai nói lời đề nghị các bạn chuyển tấm thiệp đến Thỏ Nâu.-HS lắng nghe và nhận xét.- HS quan sát, lắng nghe.- HS thực hiện- Các nhóm làm nhanh đính bảng.- HS nhận xét.-Đáp án:+ Từ chỉ sự vật: trẻ em, ông cụ, người mẹ, ong, bướm, chim, cây,…+ Từ chỉ đặc điểm: tươi vui, vui vẻ, rực rỡ, đỏ thắm, xanh rờn, đông vui,…+ Từ chỉ hoạt động: chạy nhảy, chạy bộ, tập thể dục, đá bóng, đọc báo, trò chuyện,…-HS nêu: bàn ghế, bảng đen, cửa sổ,…-HS nêu: Lớp học rất sạch sẽ.-HS nêu: Cô giáo giảng bài. |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

 \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tiết 7 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Giáo dục theo chủ đề: Đón mùa hè trải nghiệm**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

Sau khi tham gia chủ đề hoạt động này, HS: Nhắc lại những hoạt động trải nghiệm quan trọng trong năm.

 **2. Phát triển năng lực**

Tham gia trò chơi lớn để tạo động lực tiếp tục trải nghiệm.

 **3. Phát triển phẩm chất**

- Giúp HS trải nghiệm mang lại niềm vui, nụ cười cho bản thân và cho bạn bè.

- HS không quên giữ thái độ thân thiện, vui tươi với mọi người xung quanh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 GV: Những tấm bìa ghi tên các hòn đảo: Đảo Trí nhớ vô địch; Đảo Gặp gỡ: Đảo Khéo tay.

Những tấm bìa thu hoạch nhỏ − tấm hộ chiếu trải nghiệm − có ghi tên người trải nghiệm; dấu khắc để đóng dấu vào tờ bìa.

Giấy bìa để làm mũ.

 Một tờ giấy A0 vẽ sơ đồ 3 hòn đảo của “Quần đảo Trải nghiệm”.

Những món quà nhỏ cuối năm đủ cho tất cả HS.

HS: Sách giáo khoa, nguyên liệu từ rác tái chế và các dụng cụ thể hiện sự khéo tay,

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động, kết nối (3-5’)***\*Mục tiêu***:**Tạo hứng thú cho học sinh trước giờ học, kết nối với bài học.\* *Cách tiến hành:*- GV mời các tổ tạo thành những con tàu lớn bằng cách HS cùng bám vào một chiếc dây hoặc ruy-băng dài. Tổ trưởng vào vai thuyền trưởng. Mỗi tổ, nhóm tự làm cho mình một chiếc mũ (có thể là mũ cướp biển, mũ ca-lô,… để nhận diện đồng đội), đặt tên và khẩu hiệu cho tàu. GV phát những tờ bìa màu cho từng HS. - GV cho HS xem tờ bản đồ “Quần đảo Trải nghiệm”, giải thích nhiệm vụ của mỗi con tàu là phải đi qua 3 hòn đảo và thực hiện nhiệm vụ mà các thổ dân ở đó đưa ra. Ai thực hiện được sẽ nhận được một con dấu trong tấm hộ chiếu trải nghiệm của mình.**Kết luận:** Mỗi con tàu hô vang tên và khẩu hiệu của tàu mình, quyết tâm vượt qua thử thách.- GV dẫn dắt, vào bài.**2.Hình thành kiến thức(33-35’)***\*Mục tiêu:* Nhắc lại được những hoạt động trải nghiệm.\* PP: chơi trò chơi, thực hành\* *Cách tiến hành:***Chơi trò *Chinh phục Quần đảo trải nghiệm.***- Luật chơi, cách chơi: GV mời từng con tàu vừa hát vừa bơi đi trên sân trường. Thỉnh thoảng có thể dừng lại để hô vang khẩu hiệu. GV mặc trang phục thổ dân của hòn đảo thứ nhất, cầm tờ bìa đứng đợi ở một gốc cây. Khi đoàn tàu tới nơi, GV trong vai thổ dân dẫn dắt để mỗi HS đưa ra thông tin thật nhanh. GV có thể lựa chọn một hoặc hai trong những thông tin sau: Tên một bạn hàng xóm, một bác hàng xóm; số điện thoại của bố hoặc mẹ; địa chỉ nhà của HS; HS có thể nói hoặc viết vào tấm bìa. Ai làm được sẽ nhận được dấu đóng trên hộ chiếu trải nghiệm. - Đến hòn đảo thứ hai, GV thay trang phục khác (mũ hoặc tràng hoa), thay tên đảo, đứng ở gốc cây khác. GV đề nghị cả tàu cùng suy nghĩ và lựa chọn một nhân vật từng giao lưu trong năm để kể lại. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, mỗi thủy thủ được nhận một dấu trong hộ chiếu. - Hòn đảo thứ ba được bày dưới bóng cây. Các thủy thủ sẽ cùng nhau làm vài món đồ thể hiện sự khéo tay của mình: mỗi người làm một món. Sau khi đã có sản phẩm, mỗi thành viên trong tổ được nhận dấu. - Khi về đích, cô sẽ Yc mỗi thủy thủ đếm trong sổ trải nghiệm xem mình có bao nhiêu vật báu. - Tổ chức cho học sinh chơi.- Gv tổng kết trò chơi, phát quà cho hs. Mỗi em đều được nhận một món quà nhỏ kèm lời chúc mừng của GV vì dã chinh phục thành công “Quần đảo trải nghiệm”.**Kết luận:** Một năm HĐTN đã qua, HS và GV đều thể nghiệm những cảm xúc tích cực. **3. Cam kết, hành động**- GV nhắc HS về nhà xin ý kiến nhận xét của bố mẹ, người thân về những hoạt động trải nghiệm ở nhà của mình theo cây trải nghiệm trang 89, SHS. Dựa trên ý kiến của bố mẹ, HS sẽ nhận được những chiếc lá, bông hoa tương ứng. HS có thể tự cắt hoặc tự vẽ lá, hoa vào vở thu hoạch trải nghiệm.  | - Lắng nghe thực hiện- Hs chia nhóm nhận nhiệm vụ và thực hiện yc- Hs tham gia chơi. Cuối cùng Hs đếm trong sổ trải nghiệm xem mình có bao nhiêu vật báu.- hs nhận quà- Lắng nghe- Lắng nghe |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

**Thứ Tư ngày 16 tháng 5 năm 2024**

**Tiết 1 TIẾNG VIỆT**

**Ôn tập cuối học kì II (Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Tìm các từ ngữ chỉ sự vật, đặc điểm, hoạt động và sử dụng các từ ngữ đó để đặt câu giới thiệu, câu nêu đặc điểm, câu nêu hoạt động .

**2. Phát triển năng lực**

- Phát triển năng lực ngôn ngữ, khả năng sử dụng vốn từ

**3. Phát triển phẩm chất**

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.dọc

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động, kết nối( 2- 3’)**\* Mục tiêu**:** Ôn tập kiến thức cũ .Tạo hứng thú cho học sinh trước giờ học, kết nối với bài học\* Cách tiến hành:**-** Cho lớp hát bài hát. - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Hình thành kiến thức ( 28 - 30’)****\* Mục tiêu**: Tìm các từ ngữ chỉ sự vật, đặc điểm, hoạt động và sử dụng các từ ngữ đó để đặt câu giới thiệu, câu nêu đặc điểm, câu nêu hoạt động.**\* PP:** làm mẫu, thảo luận.**\* Tổ chức hoạt động** **Trò chơi: Tìm từ**- Gọi HS đọc YC.- GV chiếu tranh- Chia lớp làm 3 nhóm.+ Nhóm 1: Tìm từ chỉ sự vật+ Nhóm 2: Tìm từ chỉ đặc điểm.+ Nhóm 3: Tìm từ chỉ hoạt động - Trong thời gian 2 phút, mỗi nhóm ghi đáp án của mình vào bảng nhóm. Nhóm nào làm nhanh, đúng thì thắng.- GV nhận xét – chốt các đáp án đúng và nhóm giành chiến thắng.**Đặt câu với các từ ngữ đã tìm được.**- Gọi HS đọc yêu cầu - GV gọi 3 HS đặt 3 câu theo mẫu trong sách. GV và cả lớp nhận xét.- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân đặt câu theo mẫu trong sách.- GV gọi một số HS đọc bài trước lớp.- GV nhận xét – chốt.- GV lưu ý cho HS một số cách nhận biết câu:+ Câu giới thiệu thường có từ gì?VD: Đây ***là*** công viên. Công viên ***là*** nơi vui chơi của mọi người. + Câu nêu đặc điểm có các từ ngữ gì?VD: Các bạn nhỏ ***rất vui vẻ***. Vườn hoa ***rực rỡ***.+ Câu nêu hoạt động có các từ ngữ gì?VD: Ông cụ ***đọc báo***. Hai mẹ con ***chạy bộ***.- GV chốt cách nhận biết từng loại câu.**3. Củng cố, dặn dò (2-3’):**- Bạn nào có thể nêu cho cô một số từ chỉ sự vật trong lớp mình?- Con hãy đặt cho cô một câu nêu đặc điểm.- Bạn nào giỏi đặt cho cô một câu nêu hoạt động?- GV nhận xét giờ học. | Hs hát.- HS đọc yêu cầu- HS qua sát tranh- HS thực hiện- Các nhóm làm nhanh đính bảng.- HS nhận xét.-Đáp án:+ Từ chỉ sự vật: trẻ em, ông cụ, người mẹ, ong, bướm, chim, cây,…+ Từ chỉ đặc điểm: tươi vui, vui vẻ, rực rỡ, đỏ thắm, xanh rờn, đông vui,…+ Từ chỉ hoạt động: chạy nhảy, chạy bộ, tập thể dục, đá bóng, đọc báo, trò chuyện,…-3 HS đọc yêu cầu và mẫu (HS đọc nối tiếp)- HS lắng nghe và nhận xét.- Hs làm việc cá nhân và viết bài vào vở.- HS nghe và nhận xét.- HS nhận xét+ Câu giới thiệu thường có từ “là”.+ Câu nêu đặc điểm có các từ chỉ đặc điểm.+ Câu nêu hoạt động có các từ chỉ hoạt động.- HS lắng nghe.-HS nêu: bàn ghế, bảng đen, cửa sổ,…-HS nêu: Lớp học rất sạch sẽ.-HS nêu: Cô giáo giảng bài. |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

 \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tiết 2 TIẾNG VIỆT**

**Ôn tập giữa HKI (Tiết 5)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố về từ chỉ đặc điểm.

 **2. Phát triển năng lực**

- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác nhóm.

**3. Phát triển phẩm chất**

 Chăm học, biết giúp đỡ nhau trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. KĐ-KN(2-3’)****\* Mục tiêu**Tạo hứng thú cho HS**\*Cách tiến hành**- Lớp hát Lớp chúng ta đoàn kết- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2.Ôn tập****\* Mục tiêu**- Củng cố về từ chỉ đặc điểm.**\* Tổ chức hoạt động****\* Hoạt động 1: Tìm lời giải các câu đố về loài chim(12-13’)**- HS đọc yêu cầu.- GV đưa ra 3 bức ảnh minh họa chim cuốc, chim gõ kiến, chim bói cá.- GV cho HS nêu đặc điểm của 3 loài chim trên.-GV chốt các đặc điểm.- Gv yêu câu HS làm việc cặp đôi đọc các câu đố và trả lời:- Mời đại diện các nhóm trình bày kết quả.- HS nhận xét.- GV nhận xét- chốt- tuyên dương. Đáp án: + Câu đố 1: Chim gõ kiến+ Câu đố 2: Chim cuốc+ Câu đố 3: Chim bói cá**\* Hoạt động 2: Tìm các từ ngữ chỉ đặc điểm của một loài vật em yêu thích(13-15’)****-** Goi HS đọc yêu cầu.- GV hướng dẫn mẫu: chim chích bông.+ Yêu cầu HS quan sát bức ảnh chim chích bông và tìm các từ ngữ chỉ đặc điểm bên ngoài của chim: màu lông, hính dáng, kích thước,….+ Gọi HS trình bày ý kiến cá nhân- GV yêu cầu học sinh thảo luận nhóm 4: chọn loài vật mình thích và nêu từ chỉ đặc điểm của loài vật đó.- GV gọi đại diện nhóm trình bày.- GV nhận xét – Chốt- Tuyên dương các bạn có cố gắng.**3. Củng cố, dặn dò(2-3’)**- Con hãy nêu lại một số từ chỉ đặc điểm trong tiết học hôm nay.- Trong câu, dấu phẩy dùng để làm gì?- Dấu chấm có tác dụng gì?- GV nhận xét giờ học. | Cả lớp hát- HS đọc yêu cầu - HS quan sát và nêu đặc điểm của 3 loài chim:+ Chim cuốc: mỏ dài và nhọn, lông màu đen xám, đuôi màu nâu. Chúng thường sống ở các bụi tre ven song.+ Chim gõ kiến: người nhỏ, mỏ rất dài, long màu trắng đen, long phần đuôi và đỉnh đầu có màu đỏ. Chúng thường đứng trên thân cây và dùng mỏ gõ vào thân để bắt côn trùng.+ Chim bói cá: thân nhỏ, mỏ dài, lông trên lưng màu xanh biếc, dưới bụng màu vàng cam. Chúng thường sống ở ven các hồ nước để bắt cá ăn.-HS làm việc nhóm đôi- 3 HS trả lời.- HS đọc + HS thực hiện.+ 3-4 HS trình bày: nhỏ nhắn, xinh xắn, hót hay, nhanh nhẹn,…-Nhóm trưởng yêu cầu mỗi bạn trong nhóm chọn một con vật mình thích và nêu từ chỉ đặc điểm của loài vật đó sau đó ghi vào vở. Khuyến khích các bạn chọn loài vật khác nhau. Nhóm nhận xét và tuyên dương bạn có nhiều cố gắng.-5-6 HS trình bày. Cả lớp nhận xét.-HS nêu: nhỏ nhắn, xanh biếc, nhanh nhẹn,…- Ngăn cách các từ cùng loại.- Kết thúc một câu. |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

**Tiết 4 TOÁN**

**Bài 73. Tiết 2: Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. **Kiến thức, kĩ năng:**

- HS củng cố kĩ năng cân đo.

- Biết tính toán về độ dài, khối lượng và dung tích đã học.

**2. Phát triển năng lực**

- Phát triển năng lực cân đo, tính toán.

**3. Phát triển phẩm chất**

- rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động, kết nối****\* Mục tiêu**Tạo hứng thú cho HS**\* tổ chức hoạt động**Cho HS hát bài: Lớp chứng ta đoàn kếtGVNX, giới thiệu bài**2. Luyện tập,thực hành****\* Mục tiêu**- HS củng cố kĩ năng cân đo. - Biết tính toán về độ dài, khối lượng và dung tích đã học.**\* PP:** quan sát**,** thảo luận, nhóm**\* Tổ chức hoạt động***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC.-Y/C hs làm bài vào vở.- GV nêu: + Khi thực hiện tính trong phép tính có đơn vị đo em làm như thế nào?- Nhận xét, tuyên dương HS.- GV chốt KT*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS quan sát tranh và trả lời các câu hỏi của bài.+ Con mèo cân nặng 4kg + Quả dưa cân nặng 2kg.? Vì sao em lại làm được kết quả đó?- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.- GV chốt KT:*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Y/c hs thảo luận nhóm 2 tìm ra kết quả?Gọi HS chia sẻ kết quả bài làm.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.*Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Y/c hs suy nghĩ tìm ra kết quả của bài toán. - Gọi HS chia sẻ kết quả bài làm.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.- GV chốt: 800kg + 200kg = 1000kg Vậy con voi cân nặng 1000kg.- GV giải thích thêm: cách cân này tương tự cách cân đĩa chúng ta đã học. Một bên là đĩa cân, một bên đĩa cân là chú voi. Bên đĩa cân kia là số đá xếp lên thuyền. Khi chúng ta mang số đá đi cân chính là số cân nặng của chú voi.**3. Củng cố, dặn dò:**-Tiết học hôm nay củng cố kiến thức gì?- Nhận xét giờ học.- Dặn về nhà chuẩn bị bài sau. | - Cả lớp thực hiện- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.- HS trao đổi bài- 1-2 HS trả lời.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.- Lớp lắng nghe+ HS giải thích theo ý hiểu của mình.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS TLN- HS thực hiện chia sẻ.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS suy nghĩ.- HS thực hiện chia sẻ.-HS nghe* HSTL
* Hs nghe
 |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

 \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tiết 6 TOÁN**

 **Bài 74. Luyện tập**

**I. ÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. **Kiến thức, kĩ năng:**

- HS củng cố kiến thức về độ dài(dm,m,km), thời gian(giờ, phút, ngày, tháng, năm).

- Biết vận dụng kiến thức vào ước lượng độ dài, tính toán khi có đơn vị đo.

**2. Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, ước lượng.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động, kết nối(2-3’)**\* Mục tiêuTạo hứng thú cho HS\* Tổ chức hoạt động- Cho HS hát bài Em yêu cây xanh- GVNX, giới thiệu bài**2. Luyện tập, thực hành(28-30’)****\* Mục tiêu**- HS củng cố kiến thức về độ dài(dm,m,km), thời gian(giờ, phút, ngày, tháng, năm).**\* PP:** quan sát**\* Tổ chức hoạt động***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?-Y/c HS làm bài vào SGK.- Gọi HS chữa bài.- Nhận xét, tuyên dương HS.=> GV chốt đáp án HS đổi chéo vở KT bài làm của bạn: + Tranh 1: 5m+ Tranh 2: 5cm.+ Tranh 3: 5km+ Tranh 4: 5dm*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm bài vào vở- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.=> Chốt: Mối quan hệ giữa phép cộng và phép trừ, phép nhân và phép chia.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS cách làm từng ýa) Y/C HS quan sát thật kĩ các kim giờ, khi kim phút chỉ vào các số 3,6,12 để đọc đúng các giờ ở mỗi đồng hồ.b) Hướng dẫn HS cách tính ngày tuần liền sau.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.- Chốt cách xem giờBài 4: - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Y/C HS đọc kĩ đề bài.- HS làm bài vào SGK.- HS chia sẻ bài làm của mình.-GV chốt Đ/AA, ThỏB. Sóc.C. Rùa**3. Củng cố, dặn dò(1-2’)**? Tiết học hôm nay củng cố kiến thức gì?- Nhận xét giờ học.- Dặn về nhà chuẩn bị bài sau. | Cả lớp thực hiện- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.- Lớp lắng nghe, nhận xét.* HS đổi vở KT bài của bạn.

- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài vào vở- HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.- HS nghe.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện chia sẻ.- 1-2 HS trả lời.-HS nghe- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài vào SGK-Lắng nghe và nhận xét bài làm của bạn.- HS TL. -HS lắng nghe. |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 16 tháng 5 năm 2024**

**Tiết 1 TOÁN**

**Bài 75. Tiết 1: Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. **Kiến thức, kĩ năng:**

- HS ôn tập củng cố về kiểm đếm số liệu, biểu đồ tranh và lựa chọn khả năng(chắc chắn, có thể, không thể)

**2. Phát triển năng lực**

- Phát triển năng lực kiểm đếm số liệu,

**3. Phát triển phẩm chất**

rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài

- HS: SGK;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động kết nối(2-3’)****\* Mục tiêu**Tạo hứng thú cho hS**\* tổ chức thực hiện**Cho HS hát bài: Những bài toán khó- GVNX, giới thiệu bài**2. Luyện tập, thực hành(25-27’)****\* Mục tiêu**- HS ôn tập củng cố về kiểm đếm số liệu, biểu đồ tranh và lựa chọn khả năng(chắc chắn, có thể, không thể)**\*PP:** Thảo luận nhóm, chia sẻ**\* tổ chức thực hiên***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm 2 thực hiện lần lượt các YC:a) Hình vuông: 8 . Hình tròn: 11 . Hình tam giác: 6b) Hình màu đỏ: 9 . Hình màu vàng: 6 Hình màu xanh:10c) Hình vuông màu đỏ: 3 , Hình tròn màu vàng:3, Hình tam giác màu xanh:0- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?? Mỗi túi có bao nhiêu quả?- Mỗi chấm tròn là bao nhiêu quả?- Y/C hs tự làm bài vào SGK- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.- GV nhận xét, chốt đáp án.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS phân tích bài toán- Y/C hs TL nhóm + chia sẻ bài làm- GV chốt Đ/A và giải thích:  a) có thể b) không thể c) Chắc chắn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**3. Củng cố, dặn dò(2-3’)**- Tiết học hôm nay ôn tập kiến thức gì?- Nhận xét giờ học.- Dặn HS về nhà chuẩn bị bài sau. | - Cả lớp thực hiện- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.- HS lắng nghe, Trao đổi chéo SGK kiểm tra bài làm của bạn.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HSTL- HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.- HS tự làm bài.- Lớp lắng nghe.* HS nghe

- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HSTL + chia sẻ bài làm của nhóm mình.- HS nghe.* HS trả lời

- HS lắng nghe.  |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tiết 2 TIẾNG VIỆT**

**Ôn tập giữa HKI (Tiết 6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1.Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố kĩ năng sử dụng dấu chấm, dấu phẩy (tách các bộ phận cùng loại) trong các câu có nội dung đơn giản.

**2. Phát triển năng lực**

- Phát triển năng lực giao tiếp, hợp tác nhóm.

**3. Phát triển phẩm chất**

 Chăm học, biết giúp đỡ nhau trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. KĐ-KN(2-3’)****\* Mục tiêu**Tạo hứng thú cho HS**\*Cách tiến hành**- Lớp hát Quê hương tươi đẹp- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2.Ôn tập****\* Mục tiêu**- Củng cố kĩ năng sử dụng dấu chấm, dấu phẩy (tách các bộ phận cùng loại) trong các câu có nội dung đơn giản.**\* Tổ chức hoạt động****\* Hoạt động 1: Hỏi đáp về một số loài vật(12-13’)**-GV tổ chức dưới dạng trò chơi: Bé làm phóng viên.-GV phổ biến cách chơi: 2 bạn tạo thành 1 nhóm, một bạn đóng vai phóng viên, một bạn đóng vai người được phỏng vấn thực hành hỏi đáp về mọt loài vật, sau đó đổi vai hỏi – đáp về loài vật khác.- GV và 1HS thực hành làm mẫu:GV: Bạn có thể cho mình hỏi một chút về loài gấu không?HS: Ồ, tất nhiên là được rồi.GV: Gấu có thân hình thế nào?HS: Thân hình gấu to lớn.GV: Gấu đi như thế nào?HS: Gấu đi lặc lè.GV: Bạn có biết gấu thích ăn gì không?HS: Món ăn ưa thích của gấu là mật ong.- GV yêu cầu HS hoạt động nhóm 2 trong thời gian 3 phút. -GV mời một số nhóm lên bảng thực hành.-GV nhận xét- Chốt- tuyên dương các nhóm hoạt động tốt.**\* Hoạt động 2: Chọn dấu chấm, dấu phẩy thay cho ô vuông(13-15’)**- Gọi HS đọc yêu cầu-GV yêu cầu học sinh làm bài cá nhân.-GV gọi HS chữa bài.-Gọi HS nhận xét.-GV nhận xét, chốt đáp án đúng và tuyên dương các bạn làm tốt.Đáp án:  Vào ngày hội, đồng bào các buôn xa, bản gần nườm nượp kéo về buôn Đôn. Tất cả đều đổ về trường đua voi. Khi lệnh xuất phát vang lên, voi cuốn vòi chạy trong tiếng reo hò của người xem cùng tiếng chiêng, tiếng trống, tiếng khèn vang vọng.-GV hỏi:+ Vì sao ở ô vuông thứ nhất, thứ ba và thứ tư lại đặt dấu phẩy?+ Vì sao ở ô vuông thứ hai lại đặt dấu chấm?**3. Củng cố, dặn dò(2-3’)**- Con hãy nêu lại một số từ chỉ đặc điểm trong tiết học hôm nay.- Trong câu, dấu phẩy dùng để làm gì?- Dấu chấm có tác dụng gì?- GV nhận xét giờ học. | Cả lớp hát-HS hoạt động nhóm thực hành hỏi – đáp.- 2-3 nhóm lên trình bày, cả lớp nhận xét.-HS đọc yêu cầu-HS đọc kĩ đoạn văn, lựa chọn dấu chấm hoặc dấu phẩy ở mỗi ô vuông và giải thích tại sao lựa chọn dấu câu đó.- 1 HS làm bài trên bảng.- HS nhận xét, hỏi bạn vì sao sử dụng dấu câu đó.-HS lắng nghe.+Vì vị trí đó có các từ cùng loại đứng cạnh nhau.+ Vì đằng sau vị trí đó có tiếng được viết hoa chữ cái đầu tiên.-HS nêu: nhỏ nhắn, xanh biếc, nhanh nhẹn,…- Ngăn cách các từ cùng loại.- Kết thúc một câu. |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

**Tiết 3 TIẾNG VIỆT**

**Ôn tập cuối học kì II (Tiết 7)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Củng cố kĩ năng viết chính tả theo hình thức nghe – viết.

- Viết đúng các từ ngữ có chứa âm, vần dễ sai do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương.

**2. Phát triển năng lực**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ

**3. Phát triển phẩm chất**

- Biết yêu quý thời gian, yêu quý bạn bè, thầy cô.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động, kết nối (2- 3’)***\*Mục tiêu***:** Tạo hứng thú cho học sinh trước giờ học, kết nối với bài học\* *Cách tiến hành:***-** Chơi trò chơi- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Ôn tập, thực hành***\*Mục tiêu***:**  Viết đúng các từ ngữ có chứa âm, vần dễ sai do ảnh hưởng của cách phát âm địa phương. \* PP: thảo luận, quan sát, thực hành\* *Cách tiến hành:***Nghe – viết : Tiếng gà mở cửa(15’).**- GV đọc đoạn thơ cần nghe – viết.- GV hỏi lại HS:+Cách ghi tên bài, cách trình bày đoạn thơ.+Các chữ cần viết hoa.+ Các từ ngữ HS cảm thấy khó nghe – viết.+ Các câu có dấu chấm than trong câu.- GV mời 1 HS đọc lại đoạn thơ.- GV yêu cầu HS nhắc lại tư thế ngồi viết.- GV đọc bài cho HS viết bài vào vở.- GV đọc cho HS soát lỗi.- Yêu cầu 2 bạn cùng bàn đổi vở iểm tra chéo.- GV chữa một số bài trên lớp, nhận xét, góp ý.**Viết đúng từ ngữ có âm, vần dễ lẫn**- Gọi HS đọc yêu cầu.- GV thống nhất cả lớp làm phần a.- HS làm nhóm đôi điền l/n thay cho ô vuông. - Đại diện một số nhóm trình bày. HS nhận xét.- GV nhận xét- chốt đáp án.Đáp án: Hoa cúc lại nở vàng Nắng tươi trải trên đường Đẹp thay lúc sang thu.**3. Củng cố, dặn dò (2-3’):**- Hôm nay, con củng cố được những kiến thức gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS chơi- HS nghe+ Tên bài lùi vào 4 ô, mỗi dòng thơ lùi vào 2 ô.+ Viết hoa các chữ cái đầu tiên mỗi dòng thơ.+ Các từ ngữ: thổi bừng bếp lửa, lảnh lói,…+ Mở cửa! Mở cửa!- 1 HS đọc- 1 HS nhắc lại- HS viết bài- HS nghe và soát lỗi trong bài- 2 bạn đổi vở iểm tra chéo cho nhau và nhận xét.- HS lắng nghe- HS lắng nghe- HS hoạt động điền l/n thay cho ô vuông sau đó viết các tiếng đã hoàn thành vào vở.- 2 – 3 nhóm trình bày- HS lắng nghe-Nghe – viết chính tả, phân biệt l/n |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

**Tiết 4 GIÁO DỤC THỂ CHẤT**

**Tổng kết môn học**

  **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

1. Kiến thức, kĩ năng

- Tổng kết môn học. Trò chơi “Nhanh lên bạn ơi!”.

- Nhắc lại được những nội dung chíng đã học trong năm.

- Thực hiện cơ bản đúng những động tác đã học trong năm học.

- Liệt kê được những nội dung chính đã học trong năm.

2. Năng lực

- Tự chủ và tự học: Tự giác tích cực tập luyện và tham gia kiểm tra đánh giá tuyên dương.

- Giao tiếp và hợp tác: Biết phân công, hợp tác trong nhóm để thực hiện các động tác và trò chơi.

- NL chăm sóc SK: Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Biết thực hiện các bài tập đã học.

3. Phẩm chất

- Tự giác, chủ động tham gia vào các hoạt động học tập

- Có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ và yêu mến bạn bè;

- Có ý thức giữ gìn và rèn luyện tác phong nhanh nhẹn, kỉ luật.

**II. SÂN BÃI, DỤNG CỤ**

\* Thầy: còi, 4 quả bóng rổ, kẻ sân chơi trò chơi; thiết bị để chơi trò chơi.

 \* Cơ sở vật chất: Sân trường sạch sẽ, an toàn.

**III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung | Định lượng | Phương pháp |
| I. Phần mở đầu: . + Ổn định: Tập hợp lớp, phổ biến nội dung, yêu cầu+ Khởi động: - Xoay các khớp+ Trò chơi “Diệt các con vật có hại”.2. Phần cơ bản: \* Hệ thống kiến thức, kĩ năng- GV gợi ý để HS nhắc lại các nội dung đã học trong năm- Cho HS thực hành một số động tác (xen kẽ các nội dung trên).+ Đánh giá kết quả học tập và tinh thần thái độ của HS trong năm đối với môn Thể dục.- Tuyên dương tổ, nhóm, cá nhân thực hiện tốt.\* Chơi trò chơi “Nhanh lên bạn ơi!”. - Giáo viên giới thiệu trò chơi, giải thích cách chơi, luật chơi.- Cho học sinh chơi thử- Cho học sinh chơi, giáo viên quan sát.3. Phần kết thúc: + Thả lỏng: Cúi người, rung hai vai, hít thở sâu. + Hệ thống bài, giáo dục môi trường. + Nhận xét, dặn dò.  | 6 – 8’1 lần1 lần. 18 – 22’1 lần1 lần1 lần1 – 5’1 phút.1 – 2’1 – 2’ | 🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹🚹🚹🚹🚹🚹- 1 tổ chơi thử- Cả lớp thực hiện 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹 🚹 |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 17 tháng 5 năm 2024**

**Tiết 1 TOÁN**

**Bài 75. Tiết 2: Luyện tập**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1**. **Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố cách thực hiện phép cộng, trừ (không nhớ, có nhớ trong phạm vi 1000). Phép nhân, phép chia trong bảng 2 và 5.

**2. Phát triển năng lực**

- Phát triển năng lực tính toán, năng lực ngôn ngữ giao tiếp

**2. Phát triển phẩm chất**

- Rèn tính cẩn thận khi làm toán.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động, kết nối(2-3’)****\* Mục tiêu**Tạo hứng thú cho HS**\* Tổ chức hoạt động**Cho HS hát bài Vui đến trườngGVNX, giới thiệu bài**2. Luyện tập, thực hành(25-27’)****\* Mục tiêu**Củng cố cách thực hiện phép cộng, trừ (không nhớ, có nhớ trong phạm vi 1000). Phép nhân, phép chia trong bảng 2 và 5.**\* PP:** quan sát, thảo luận**\* Tổ chức hoạt động** *Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Y/C hs làm bài vào vở , 4 HS lên bảng chữa bài.- GV nêu: + Khi đặt tính ta làm thế nào?+Khi thực hiện tính ta làm thế nào?- Nhận xét, tuyên dương HS.-> Chốt kiến thức: phép cộng, trừ (không nhớ, có nhớ trong phạm vi 1000)*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- Y/C hs làm bài vào vở. Gọi hs trao đổi bài.- Nhận xét, tuyên dương HS.- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.- GV chốt cách tính cân nặng của hai con vật.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- HDHS thực hiện các yêu cầu:a) Có 3 hình tứ giác.b) đáp án; B.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.*Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?? Bài toán cho biết gì? ? Bài toán hỏi gì?- Y/C hs làm bài vào vở. Gọi hs trao đổi bài.- Nhận xét, tuyên dương HS.- GV chốt cách tính độ dài đường gấp khúc.*Bài 5:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?? Bài toán cho biết gì? ? Bài toán hỏi gì?- Y/C hs làm bài vào vở. Gọi hs trao đổi bài.- Nhận xét, tuyên dương HS.- GV chốt cách giải toán có lời văn.**3. Củng cố, dặn dò(1-2’)**? Tiết học hôm nay ôn tập kiến thức gì?- Nhận xét giờ học.- Dặn về nhà ôn tập lại các kiến thức chuẩn bị cho tiết kiển tra cuối năm. | - Cả lớp thực hiện- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài vào vở, lên bảng chữa bài.* HS nghe

- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài vào vở, lên bảng chữa bài.-HS nghe- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thảo luận, thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.* HS nghe

- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện chia sẻ.- HS đổi chéo vở kiểm tra.- HS lắng nghe.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện chia sẻ.- HS đổi chéo vở kiểm tra.- HS lắng nghe.* HS TL
* HS nghe
 |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

**Tiết 2 TIẾNG VIỆT**

**Ôn tập cuối học kì II (Tiết 8)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Viết được đoạn văn ngắn khoảng 4 – 5 câu thể hiện tình cảm, cảm xúc khi sắp kết thúc năm học.

**2. Phát triển năng lực**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ

**3. Phát triển phẩm chất**

- Biết yêu quý thời gian, yêu quý bạn bè, thầy cô.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động, kết nối (2- 3’)***\*Mục tiêu***:** Tạo hứng thú cho học sinh trước giờ học, kết nối với bài học\* *Cách tiến hành:***-** Chơi trò chơi: Làm theo những điều tôi nói, đừng làm theo những điều tôi làm- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Ôn tập, thực hành***\*Mục tiêu***:**  Viết được đoạn văn ngắn khoảng 4 – 5 câu thể hiện tình cảm, cảm xúc khi sắp kết thúc năm học.\* PP: thảo luận, quan sát, thực hành\* *Cách tiến hành:***Nói, viết cảm xúc của bản thân(35’).**a, Nói- Gọi HS đọc yêu cầu- GV yêu cầu HS làm việc theo nhóm 4 nói cảm xúc của bản thân khi sắp ết thúc năm học.- GV gọi đại diện nhóm nói trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương các bạn nói tốt, hay.b, Viết- Gọi HS đọc yêu cầu và gợi ý- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân viết bài vào vở theo gợi ý sau đó hoạt động nhóm để hoàn thiện bài.- GV đọc một số bài trước lớp, nhận xét chung về bài làm của HS.**3. Củng cố, dặn dò (2-3’):**- Hôm nay, con củng cố được những kiến thức gì?- GV nhận xét giờ học. | Cả lớp thực hiện- HS đọc yêu cầu-HS thực hiện theo nhóm- Nhóm trưởng hướng dẫn nhóm:+ Từng bạn nói lên cảm xúc, suy nghĩ của bản thân về trường lớp, thầy cô hi năm học sắp ết thúc.+ Cả nhóm tìm ra điểm giống và hác nhau trong cảm xúc, suy nghĩ của các bạn.- 3, 4 HS nói. Cả lớp lắng nghe, nhận xét, đặt câu hỏi.-1 HS đọc- HS viết bài vào vở, hoạt động nhóm 2 đọc bài trong nhóm để bạn góp ý và hoàn thiện bài.-HS lắng nghe- nói, viết cảm xúc của bản thân |

Điều chỉnh sau giờ học:

……………………………………………………………………………………

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Tiết 3 TIẾNG VIỆT**

**Kiểm tra đọc**

 **I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức kĩ năng**

- HS đọc văn bản có độ dài từ 60-70 chữ trong sách TV lớp 2 tập 2 và trả lời 1 câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc.
**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực ngôn ngữ

**3. Phẩm chất**

- Có ý thức làm bài tốt.

**II.Đồ dùng dạy học**

Đề kiểm tra, phiếu bắt thăm bài đọc

 **III. NỘI DUNG KIỂM TRA ĐỌC(35’)
 1. Đọc thành tiếng(4 điểm)**
 Giáo viên cho HS bắt thăm bài đọc và đọc văn bản có độ dài từ 60-70 chữ
trong sách TV lớp 2 tập 2 và trả lời 1 câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc.
 **2. Đọc hiểu(6 điểm)**

**Bóp nát quả cam**

    Giặc Nguyên cho sứ thần sang giả vờ mượn đường để xâm chiếm nước ta. Thấy sứ giặc ngang ngược, Trần Quốc Toản vô cùng căm giận.

Biết vua họp bàn việc nước dưới thuyền rồng, Quốc Toản quyết đợi gặp nhà vua xin đánh giặc. Đợi mãi không gặp được vua, cậu liều chết xô mấy người lính gác, xăm xăm xuống bến.

Gặp vua, Quốc Toản quỳ xuống tâu:

- Cho giặc mượn đường là mất nước. Xin bệ hạ cho đánh!

Nói xong, cậu tự đặt thanh gươm lên gáy, xin chịu tội.

Vua cho Quốc Toản đứng dậy, ôn tồn bảo:

- Quốc Toản làm trái phép nước, lẽ ra phải trị tội. Nhưng còn trẻ mà đã biết lo việc nước, ta có lời khen.

Nói rồi, vua ban cho Quốc Toản một quả cam.

Quốc Toản ấm ức bước lên bờ: "Vua ban cho cam quý nhưng xem ta như trẻ con, không cho dự bàn việc nước". Nghĩ đến quân giặc ngang ngược, cậu nghiến răng, hai bàn tay bóp chặt.

Khi trở ra, Quốc Toản xoè tay cho mọi người xem cam quý. Nhưng quả cam đã nát từ bao giờ.

(Theo Nguyễn Huy Tưởng)

**Đọc thầm đoạn văn sau và chọn ý trả lời đúng**

***1. Giặc Nguyên có âm mưu gì đối với nước ta?( 0,5 điểm)***

a. Xâm chiếm nước ta. b. Mượn binh sĩ.

c. Mượn đường giao thông. d. Mở rộng thị trường kinh doanh.

***2. Trần Quốc Toản đợi gặp Vua để làm gì? ( 0,5 điểm)***

a. Xin được hưởng lộc. b. Xin được chia cam.

c. Xin tham gia cuộc họp dưới thuyền rồng.

d. Trần Quốc Toản xin gặp vua để xin đánh giặc.

**3. Vua khen Trần Quốc Toản thế nào? *( 0,5 điểm)***

a. Còn trẻ mà đã biết lo việc nước. b. Còn trẻ mà hăng hái đi đánh giặc

c. Còn trẻ mà dũng cảm. c. Còn trẻ mà tài giỏi

**4. Tìm chi tiết cho thấy Trần Quốc Toản rất nóng lòng gặp vua.( 1 điểm)**

...........................................................................................................................

**5. Vì sao được vua khen mà Trần Quốc Toản vẫn ấm ức?** (0,5 điểm)

a. Vì Trần Quốc Toản không được dự họp

b. Vì Trần Quốc Toản nghĩ vua coi mình như trẻ con, không cho dự bàn việc nước.

c. Vì Trần Quốc Toản không được gặp Vua.

d. Vì Trần Quốc Toản không được Vua cho đi đánh giặc.

**6. Qua bài đọc em thấy Trần Quốc Toản là người như thế nào?( 1 điểm)**

.....................................................................................................................

***7. Đâu là câu nêu hoạt động?(0,5điểm)***

a. Trần Quốc Toản trẻ tuổi mà dũng cảm

 b. Trần Quốc Toản là một cậu bé có lòng yêu nước

c. Trần Quốc Toản xô mấy người lính gác, xăm xăm xuống bến.

***8. Gạch chân từ chỉ sự vật trong các từ sau:*** (0,5 điểm)

 chăm sóc, búp bê, hiếu thảo, ngựa gỗ, đèn ông sao, yêu thương, gà, hoà thuận, chim bồ câu.

9. Xếp các từ trong ngoặc đơn vào 2 nhóm thích hợp ( 1 điểm)

 (Trần Quốc Toản, thuyền rồng, vua, quả cam, thanh gươm, lính, sứ thần)

-Từ ngữ chỉ người: ...............................................................................................................................

- Từ ngữ chỉ vật: .............................................................................................................................

**Tiết 5 TIẾNG VIỆT**

**Kiểm tra viết**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức kĩ năng**

- HS viết được một đoạn chính tả có độ dài từ 55-60 chữ

- Viết được một đoạn văn từ 4-5 câu

**2. Năng lực**

- Phát triển năng lực ngôn ngữ, cách dùng từ đặt câu

**3. Phẩm chất**

- Có ý thức làm bài tốt.

**II.Đồ dùng dạy học**

Đề kiểm tra

**III. NỘI DUNG KIỂM TRA VIẾT(35’)**

**1. Nghe – viết: Thư viện biết đi( sách TV2 tập 2/80)**

**Từ: “**Ở Phần Lan........... đến với người đọc**” Hải Nam( 3 điểm)**

**Bài tập**

Chọn **ch** hoặc **tr** điền vào chỗ chấm

cây ......e ....ải tóc quả ........anh ........ải nghiệm bức ........anh

**2 . Viết đoạn:** Em hãy viết một đoạn văn ngắn (từ 4 đến 5 câu) tả một đồ vật trong gia đình.

**Tiết 7 HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM**

**Sinh hoạt lớp**

**Sinh hoạt theo chủ đề: Đón mùa hè trải nghiệm**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 **\* Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần.

- Rèn kĩ năng tự quản

- Giáo dục tinh thần làm chủ tập thể

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

- HS chuẩn bị cho lễ tổng kết năm học.

- HS có thêm động lực để tiếp tục hành động trong kỳ nghỉ hè.

- HS lập kế hoạch trải nghiệm cho kì nghỉ hè.

 **II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

 **GV: Máy tính, tivi**

 HS: Giấy, bút.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần.** **a. Sơ kết tuần 35:****-** Từng tổ báo cáo.- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 35- GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.**b. Tổng kết năm học**- GV giao nhiệm vụ chuẩn bị tổng kết năm học cho mỗi tổ. **2. Hoạt động trải nghiệm.***a.* Lập kế hoạch trải nghiệm mùa hè của em- GV HS chọn và lập kế hoạch trải nghiệm theo 1 trong những gợi ý trong SGK: em sẽ đến…;Việcnhà em sẽ làm hằng ngày … ; Những cuốn sách em sẽ đọc … các em có thể vẽ, tô màu, trang trí cho kế hoạch đó và về nhà nhờ bố mẹ hỗ trợ để điền tiếp vào những chỗ chưa tự làm được.**Kết luận:** GV đề nghị HS về nhà cùng lập kế hoạch trải nghiệm mùa hè với bố mẹ, người thân. **3. Cam kết hành động.**- GV nhắc HS đưa cho bố mẹ xem “Kế hoạch trải nghiệm mùa hè của em” để bố mẹ cùng điền thêm thông tin, cùng đưa thêm kế hoạch của gia đình vào.- GV chúc các HS hoàn thành được kế hoạch trải nghiệm mùa hè của mình.  | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.- Các tổ họp báo cáo kết quả tổng kết của tổ trong năm học qua rút ra những tồn tại hạn chế- HS chép và vẽ trang trí một trong những mục gợi ý trong SGK- Hs thực hiện yc về nhà nhờ bố mẹ hỗ trợ để điền tiếp vào những chỗ chưa tự làm được (nơi sẽ đến, số đo chiều cao, cân nặng,…) * HS chia tổ

- Nhận dụng cụ lao động và về khu vực nhóm được phân công thực hiện* HS báo cáo kết quả sau thực hiện.
 |